Kinh Jīvaka (Jīvaka Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

55. KINH JIVAKA ựĩvaka Suttă)

51. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Rặjagaha (Vương Xá), tại ròng xoài của JTvaka Komãrabhacca. Rồi Jĩvaka Komãrabhacca đi đến chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn, ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Jĩvaka Komãrabhacca bạch Thê Tôn: Bạch Thế Tôn, con nghe nói như sau: "Vi Sa-môn Gotama, họ giết hại các sinh vật* Và Sa-môn Gotama [tuy] biêt thê [vân] dùng các loại thịt được giêt [vì minh], được làm cho minh.” Bạch Thế Tôn, những ai nói như sau: "Vi Sa-môn Gotama, họ giết hại các sinh vật. Và Sa-môn Gotama [tuy] biết thế [vẫn] dùng các loại thịt được giết [vì mình] và được làm cho mình.,, Bạdi Thế Tôn, những người ấy có nói chính lởi Thế Tôn, họ không xuyên tạc Thế Tôn khôn^ đúng sự thật, họ trả lời đúng pháp, thuân pháp, và những ai như pháp, thuyêt đúng [pháp],1 thuận [pháp] không có thể quở trách?234 52. Này Jĩvaka, những ai nói như sau: "Vi Sa-môn Gotama, họ giết hại các sinh vật. Và Sa-môn Gotama [tuy] biết thế [vẫn] dùng các loại thịt được giết [vì minh], được làm cho minh",3 những người ấy không nói chính lời của Ta, họ xuyên tạc Ta, không như chân, không như thật. Này Jivaka, Ta nói trong ba trường hợp, thịt không được thọ dụng: Thấy, nghe và nghi [vì mình mà giết]. Này Jĩvaka? Ta nói trong ba trường hợp này, thịt không được thọ dụng. Này Jivaka, Ta nói trong ba trường hợp, thịt được thọ dụng: Không thấy, không nghe và không nghi [vì mình mà giết]. Này Jĩvaka, Ta nói trong ba trường hợp này, thịt được thọ dụng. 53. Ở đây, này Jĩvaka, Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay một thị trấn nào/ vị ây biên mãn một phương với tam có lòng từ và an trú, cũng vậy phương thứ hai? cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân và an trú. Một người cư sĩ hay con một người cư sĩ đến Tỷ-kheo ấy và mời ngày

1 Vãdãnuvãda, có chỗ viết vãdãnupãta. 2 Tham khảo: MA. 482; II. 127, 222; III. 77; A. I. 161; D. I. 161; III. 115; s. II. 33, 36; III. 6; IV 51, 340, 381; V. 6. 3 Xem Vin. I. 238; III. 172. 4 Tham khảo: A. I. 274, kinh 121. Có nhiều sự sai khác đáng chú ý.

400 KINH TRUNG Bộ

mai thọ trai. Tỷ-kheo ây nhận lời, nêu muôn. Sau khi đêm ây đã qua, Tỷ-kheo ấy vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến chỗ người cư sĩ kia hay con người cư sĩ kia. Sau khi đến, vị ây ngôi trên chô đã soạn săn. Và vị cư sĩ hay con vị cư sĩ ấy, thỉnh vị ấy dùng các món ăn khất thực thượng vị. Vị Tỷ-kheo ấy không nghĩ: “That tôt lành thay, người cư sĩ này hay cón người cư sĩ này thỉnh ta dùng các món ăn khât thực thượng vị! Mong răng người cư sĩ này hay con người cư sĩ này trong tương lai sẽ thỉnh ta díing các món khât thực thượnẹ vị như vay!" Tỷ-kheo ấy không nghĩ như vậy. Vị ay thọ dụng các món ăn khat thực ấy, với tâm không tham trước, không tham đắm5 không đam mê, thấy rõ các tai họa, ý thức rõ rệt sự xuất ly. Này Jĩvaka5 ông nghĩ thế nào? Tỷ-kheo kia, trong thời

gian ấy có nghĩ đến tự hại, hay nghĩ đến hại người, hay nghĩ đến hại cả hai? Thưa không, bạch Thế Tôn. -Này Jĩvaka? vị Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy có phải dùng các món ăn không có lỗi lầm? -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, con nghe như sau: "Cao thượng thay,5 an trú lòng từ!" Bạch Thế Tôn, Thế Tôn diện kiến thân chứng cho con điểm này. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn an trú lòng từ. —Này Jĩvaka5 cái gọi là tham, là sân, là si, do đó sân hận khởi lên9 tham ấy, sân ấy, si ấy được Như Lai đoạn trừ, chặt cho đến tận gốc, làm cho như thân cây Sa-la, khiến không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Này Jivaka, nếu như vậy là ý nghĩa ông muốn nói5 thời Ta đồng ý với ông. - Bạch Thế Tôn, như vậy thật là ý nghĩa con muốrr nói. 54. Ở đây? này Jivaka, Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay một thị trấn nào. Vị ấy biến mãn một phương với tâm có lòng bi... với tâm có lòng hỷ... với tâm có lòng xả và an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khăp thê giới, trên, dưới? bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giói, vị ấy biến mãn với tâm có lòng xả? quảng dại, vô biên, không hận, không sân và an trú. Một người cư sĩ hay con một người cư sĩ đến Tỷ-kheo ấy và mời ngày mai thọ trai. Tỷ-kheo ấy nhận lòi, nếu muốn. Sau khi đêm ấy đã qua, vị ấy vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến chỗ người cư sĩ kia hay con của người cư sĩ kia. Sau khi đên, vị ây ngôi trên chỗ đã soạn sẵn. Và vị cư sĩ hay con vị cư sĩ ấy thỉnh vị ấy dùng các món ăn khất thực thượng vị. Tỷ-kheo ấy không nghĩ: "Thật tốt lành thay, người cư sĩ này hay con người cư sĩ này thỉnh ta dùng các món ăn khất thực thượng vị! Mong rằng vị cư sĩ này hay con vị cư sĩ này trong tương lai sẽ thỉnh ta dùng các món ăn khất thực thượng vị như vay!" Tỷ-kheo ấy không nghĩ như vậy. Vị ấy thọ dụng các món ăn khất thực ấy với tâm không tham trước, không tham dắm, không đam mê? thấy rõ các tai họa5 ý thức rõ rệt sự xuất ly. Này Jĩvaka? ông nghĩ thế*

5 Brahmã mettãvỉhãrĩ' tỉ... bhagavã hi, bhante, mettãvihãrĩf ti. Kh. IX. 9; Sn. Ì51 viết etam satim adhittheyya, brahmametam vỉhãramìdhamahu, nghĩa là ở đây, sự an trú này được gọi là tối thượng.

55. KINH JIVAKA 401

nào? Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy có nghĩ đến hại minh, hay nghĩ đến hại người, hay nghĩ đến hại cả hai? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Này JTvaka, vị Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy, có phải dùng các món ăn không có lỗi lầm? Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, con nghe như sau: "Cao thượng thay? an trú lòng xả!^ Bạch Thế Tôn, Thế Tôn diện kiến thân chứng cho con điem này. Bạch The Ton, The Ton an trú lòng xa. Này Jĩvaka, cái gọi là tham, là sân, 1 si, do đó sân hận khởi lên? tham ấy, sân ấy, si ấy được Như Lai đoạn trừ, chặt cho đến tận gốc, làm cho như thân cây Sa-la, khiến không thể tái sanh5 không thể sanh khởi trong tương lai. Này Jĩvaka, nếu như vậy là ý nghĩa ông muốn nói5 thời Ta đồng ý với ông. Bạch Thế Tôn? như vậy thật là ý nghĩa con muốn nói. 55. Này Jĩvaka5 người nào vì Như Lai, hay vì đệ tử Như Lai mà giết hại sinh vật? người ấy 'chất chứa nhiều phi công đức do năm nguyên nhân. Khi người ấy nói như sau: "Hãy đi và dắt con thú này dến", đó là nguyên nhân thứ nhất, người ấy chất chứa nhiều phi công đức. Con thú ấy, khi bị dắt di, vì bị kéo lôi nơi cổ,6 nên cảm

thọ khổ ưu, đó là nguyên nhân thứ hai, người ấy chất chứa nhiều phi công đức. Khi người ấy nói: "Hãy đi và giết con thú này", đó là nguyên nhân thứ ba, người ấy chất chứa nhiều phi công đức. Khi con thú ấy bị giêt5 cảm thọ khô ưu, đây là nguyên nhân thứ tư, người ây chât chứa nhiêu phi công đức. Khi người ấy cúng dường7 Như Lai hay đệ tử Như Lai một cách phi pháp? đó là nguyên nhân thứ năm, người ấy chất chứa nhiều phi công đức. Này Jĩvaka5 người nào vì Như Lai, hay vì đệ tử Như Lai mà giết hại sinh vật5 người ấy sẽ chất chứa nhiều phi công đức do năm nguyên nhân này. Khi nghe nói vậy, Jĩvaka Komãrabhacca bạch Thế Tôn: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Bạch Thế Tôn, các Tỷ-kheo thật sự thọ dụng các món ăn một cách hợp pháp (kappiyă). Bạch Thế Tôn, các Tỷ-kheo thật sự thọ dụng các món ăn không có khuyết phạm. Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho những người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy5 Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Bạch Thế T6n, con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thê Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay cho đến lúc mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

6 Galappavethaka. MA. III. 51 giải thích là con bò sau khi bị cột dây nơi cổ, bị kéo đi và do vậy cổ bị đau đớn. 7 Ẫsãdetỉ. MA. III. 51 giải thích khãdãpetvã, sau khi mời ăn.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.